

QUYẾT ĐỊNH
Về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Mua sắm thiết bị truyền hình Internet năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT, ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1112/QĐ-UBND, ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phân bổ, điều chỉnh kinh phí thực hiện các nhiệm vụ năm 2017;

Xét Báo cáo thẩm định của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông tại Văn bản số 206/BC-STC, ngày 25/09/2017 về phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm thiết bị truyền hình Internet năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm thiết bị truyền hình Internet năm 2017, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị truyền hình Internet năm 2017 cho Báo Đắk Nông;
2. Đơn vị thực hiện: Báo Đắk Nông
3. Giá gói thầu mua sắm: **1.385.560.000** đồng (*Bằng chữ : Một tỉ ba trăm tám mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng*).



Giá gói thầu trên là giá trọn gói đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyên, đóng gói, bốc xếp và giao hàng đến Báo Đắk Nông.

4. Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.
5. Hình thức lựa chọn nhà thầu : Chào hàng cạnh tranh.
6. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
7. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu : Tháng 10 năm 2017.
8. Loại hợp đồng : Hợp đồng trọn gói.
9. Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
10. Danh mục mua sắm thiết bị truyền hình internet chi tiết tại phụ lục kèm theo.

Điều 2. Báo Đắk Nông có trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo chất lượng thiết bị, hiệu quả sử dụng và tuân thủ các quy định hiện hành..

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định; hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Báo Đắk Nông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, CNXD (MNC).

03

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bón

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DANH MỤC THIẾT BỊ GÓI THẦU MUA SĂM THIẾT BỊ TRUYỀN HÌNH INTERNET NĂM 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/M /QĐ-UBND, ngày 06/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên hàng hóa	Tính năng kỹ thuật chi tiết	ĐVT	SL
I				
1	Thiết bị ghi hình	Thiết bị lưu động lấy tin tức	HT	03
1.1	Camera chuyên dụng ghi hình bằng thẻ nhớ chất lượng hình full HD hoặc 4K trở lên	<p>Chất lượng hình full HD hoặc 4K trở lên (1920 -1080) Tương đương hoặc 4k trở lên</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 cảm biến 1/3' EXMOR CMOS Full HD - Zoom quang 25x - Hỗ trợ định dạng XAVC, Long GOP, MPEG HD 422 50 Mbps, MPEG HD 420 35 Mbps, AVCHD và DV - ND filter dạng trượt giúp chuyển ND nhanh và nhẹ nhàng hơn. - Công Mishoe hỗ trợ gắn thiết bị không cần dùng cáp XLR - Màn hình oled cho hình ảnh nét hơn. - Hỗ trợ Pal và NTSC. 	Bộ	03
1.2	Chân camera	<p>Chất liệu: Carbon</p> <p>Chiều cao thu gọn: 785 cm</p> <p>Chiều cao tối đa : 1600 cm</p> <p>Chiều cao gấp lại: 830</p> <p>Phân mở rộng: 3</p> <p>Loại đầu: đầu Lồng</p>	Bộ	03
1.3	Gá chân camera	Gá chữ V chân máy dành vác vai	Chiếc	03
1.4	Thẻ nhớ	Tốc độ truyền dữ liệu lên đến 440 MB/s		03
1.5	Pin dự phòng	Tốc độ ghi lên tới 350 MB/s		03
1.6	Túi đựng camera	Phù hợp với camera ở mục 1.1		03
2	Micro chuyên dụng không dây	Phù hợp với kích thước camera ở mục 1.1		
2.1	Micro chuyên dụng không dây cài áo	<p>Độ nhạy -28dB - 32dB, nhiễu nền =<20DBSPL</p> <p>Tần số 50 Hz - 20Khz</p> <p>Tương đương loại UWP - D11</p> <p>Độ nhạy -28dB - 32dB, nhiễu nền =<20DBSPL</p>	Chiếc	02
2.2	Micro chuyên dụng cầm tay	Tần số 50 Hz - 20Khz	Chiếc	01



3	Các tài liệu hướng dẫn sử dụng, datasheet, driver...đi kèm thiết bị		
II	Thiết bị biên tập, sản xuất nội dung		
1	Thiết bị biên tập video, sản xuất nội dung		
1.1	Máy tính chuyên dụng để biên tập, xử lý video và audio	Card nhận tín hiệu video và audio 4_6 đầu vào SDI full HD hoặc 4K Cấu hình đủ để Live steam video trực tiếp phù hợp với phần mềm phim trường ảo 3D thời gian thực; hoạt động tốt với phần mềm dựng phim chuyên dụng Adobe, Premiere, Photoshop CS6, Aftereffect Khả năng lưu dữ liệu 2T trở lên	Bộ 01
1.2	Màn hình 42 inch hoặc tương đương	Chuẩn full HD hoặc 4K Đầu vào HDMI hoặc SDI, hiển thị Multiview, có thể thay thế bằng tỉ vi tương đương	Bộ 02
1.3	Phần mềm Streaming video tích hợp phim trường ảo 3D thời gian thực	-Nhận biết tín hiệu từ card 4_6 đầu vào SDI full HD hoặc 4K trở lên -Có khả năng vừa live stream vừa ghi dữ liệu -Nhận biết nhiều nguồn định dạng tín hiệu...	01
1.4	Bàn điều khiển	Chuẩn full HD hoặc 4K Phù hợp với phần mềm Streaming video và hệ thống máy tính biên tập (mục 1.1 và 1.3)	01
2	Micro chuyên dụng cho phát thanh viên	Độ nhạy -28dB - 32dB, nhiễu nền =<20dBSPL Tần số 50 Hz - 20Khz	01
3	Lưu điện		Bộ 01
4	Tài liệu hướng dẫn sử dụng, datasheet, driver...đi kèm thiết bị		
Tổng giá trị sau thuế của gói thầu: 1.385.560.000 đồng ((Một tỉ ba trăm tám mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng)			